

Bản án số: 39/2022/HSST.

Ngày: 03/6/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÙ ĐĂNG, TỈNH BÌNH PHƯỚC

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- **Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:** Ông Nguyễn Văn Huệ

- **Các Hội thẩm nhân dân:**

1. Ông Nguyễn Tiến Trọng

2. Ông Nguyễn Minh Sáu.

- **Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:** Ông Trần Thế Vinh - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Bù Đăng tỉnh Bình Phước.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa:** Ông An B Lùng - Kiểm sát viên.

Trong ngày 03 tháng 6 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ L số: 29/2022/HSST ngày 28 tháng 04 năm 2022, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lê Văn Ngh**, sinh năm 1994.

NCT: Thôn H, xã B, huyện Th, tỉnh Quảng Nam.

Bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước truy tố về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại Khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Trình độ học vấn: 06/12; Nghề nghiệp: Làm thuê; Tiền án, tiền sự: Không. Con ông Lê T, sinh năm 1975 và bà Đoàn Thị H, sinh năm 1976. Bị cáo có 02 anh em ruột, bị cáo là con lớn nhất trong gia đình. Vợ bị cáo là Phạm Thị L, sinh năm 1988, bị cáo có 01 con sinh năm 2004. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 14/01/2022 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

*** Những người tham gia tố tụng:**

- **Người bị hại:** Anh Lê Văn B, sinh năm 1989 (có mặt)

NCT: Thôn Q, xã B, huyện Th, tỉnh Quảng Nam.

- **Người làm chứng:**

+ Anh Đỗ Viết Th, sinh năm 2000 (vắng mặt)

NCT: Thôn 6, xã Đ, huyện B, tỉnh Bình Phước

+ Chị Võ Thị L, sinh năm 1992 (vắng mặt)

NCT: Thôn 2, xã Đ, huyện B, tỉnh Bình Phước

+ Anh Đào Hùng V, sinh năm 1984 (vắng mặt)

NCT: Thôn 2, xã Đ, huyện B, tỉnh Bình Phước

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bị cáo Lê Văn Ngh bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 19/9/2021, khi anh Lê Văn B đang ngồi chơi ở nhà anh Đào Hùng V thuộc thôn 2, xã Đức Liễu, huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước thì chị Võ Thị L là vợ anh B gọi điện thoại báo cho anh B biết việc Lê Văn Ngh là người làm thuê cho anh V bị tai nạn giao thông, anh B mở loa ngoài của điện thoại nên anh V nghe được. Một lúc sau Ngh gọi điện nhờ anh B đến phòng trọ ở thôn 6, xã Đức Liễu chở Ngh đến trạm y tế xã Đức Liễu để cấp cứu. Khoảng 10 phút sau, anh V đến trạm xá để hỏi thăm Ngh, Ngh cho rằng anh B đã thông báo cho anh V biết việc mình bị tai nạn giao thông, nên Ngh bức tức và xảy ra cãi nhau với anh B, thì B và V bỏ đi về, còn Ngh ở lại điều trị. Sau đó, Ngh gọi điện thoại nhờ anh Đỗ Viết Th chở về phòng trọ. Khi về đến phòng trọ, Ngh gọi điện thoại cãi nhau với anh B và Ngh lấy 01 con dao kiểu thái lan cán màu vàng, dài khoảng 20cm trong phòng trọ của mình cất giấu trong người rồi nhờ anh Th chở đến phòng trọ của anh B ở thôn 2, xã Đức Liễu để nói chuyện. Anh Th chở Ngh đến nhà trọ của anh B xong thì đi về trước, còn Ngh đi vào trong thấy anh B cùng vợ là chị Võ Thị L đang ăn cơm, tại đây Ngh và anh B tiếp tục xảy ra cãi nhau. Khi anh B dùng hai tay đẩy Ngh ra khỏi cửa phòng trọ thì Ngh dùng tay phải rút con dao thái lan đang giấu trong người ra đâm 01 nhát trúng vào phần ngực trái, 01 phát trúng vào phần gần cùi trỏ bên tay trái và 01 nhát trúng vào phần gần bả vai trái của anh B. Gây thương tích cho anh B xong, Ngh bỏ chạy về phòng trọ của mình, trên đường chạy Ngh vứt con dao ở dọc đường, còn anh B được mọi người đưa đi cấp cứu, điều trị tại bệnh viện.

Tại Kết luận giám định pháp y về thương tích số: 308/2021/TgT ngày 106/12/2021 của Trung T pháp y tỉnh Bình Phước, Kết luận: Tỷ L tổn thương cơ thể của anh Lê Văn B do thương tích gây nên hiện tại là 24%.

Tại Cáo trạng số: 31/CT-VKS ngày 27/4/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Đăng truy tố bị cáo Lê Văn Ngh về tội “Cố ý gây thương tích” theo Khoản 2 Điều 134 BLHS.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Đăng giữ nguyên quan điểm đã truy tố đối với bị cáo Lê Văn Ngh. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội "Cố ý gây thương tích" đề nghị áp dụng Khoản 2 Điều 134; điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; điểm d Khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự, đề nghị mức hình phạt bị cáo Lê Văn Ngh từ 30 đến 36 tháng tù.

Tại phiên tòa người bị hại trình bày: Tại phiên tòa bị cáo nhận thức được hành vi của mình là sai, hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn nên đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; Về bồi thường, yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 50.000.000đ, trừ 10.000.000đ đã bồi thường còn 40.000.000đ yêu cầu tiếp tục bồi thường.

Tại phiên tòa bị cáo trình bày: Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là trái pháp luật, nhưng do nóng nảy và nông nổi nên đã gây thương tích cho bị hại, bị cáo rất hối hận; Nay bị cáo đồng ý tiếp tục bồi thường số tiền 40.000.000đ theo yêu cầu của người bị hại và mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa sau khi xem xét đầy đủ các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ, qua thảo luận và nghị án, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ NHẬN THẤY:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi tại phiên tòa, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra Công an huyện Bù Đăng, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Đăng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự; Quá trình điều tra không có người nào khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Vào khoảng 19 giờ ngày 19/9/2021 bị cáo Lê Văn Ngh cho rằng anh Lê Văn B gọi điện thoại báo cho anh Đào Hùng V là người mà bị cáo đang làm thuê lâu nay biết việc Ngh bị tai nạn giao thông; do bản thân bị cáo không muốn anh V biết mình bị tai nạn giao thông nên Ngh bức tức và xảy ra cãi nhau với anh B. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày sau khi từ trạm y tế ra về thì Ngh nhờ anh Th chở đến phòng trọ của anh B để nói chuyện. Tại đây Ngh và anh B tiếp tục xảy ra cãi nhau, khi anh B dùng hai tay đẩy Ngh ra khỏi cửa phòng trọ thì Ngh dùng tay phải rút dao thái lan đem theo đâm anh B 03 nhát trong đó 01 nhát trúng vào phần ngực trái, 01 nhát trúng vào phần gần cùi trỏ bên tay trái và 01 nhát trúng vào phần gần bả vai trái của anh B gây tổn hại sức khỏe là 24%.

Từ những căn cứ trên có đủ cơ sở khẳng định hành vi của bị cáo Lê Văn Ngh dùng hung khí nguy hiểm gây thương tích làm tổn thương cơ thể cho anh Lê Văn B với tỷ lệ 24% đã phạm vào “Tội cố ý gây thương tích” quy định tại Khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

Như vậy, nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Đăng truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo nhận thức được hành vi của mình là trái pháp luật, giữa bị cáo và bị hại không có mâu thuẫn gì, bị hại là người chở bị cáo lên Trạm y tế xã Đức Liễu cấp cứu sau khi bị cáo bị tai nạn giao thông, nhưng chỉ vì bị cáo suy đoán bị hại báo với chủ lao động việc mình bị tai nạn giao thông sẽ gây phiền hà cho bản thân, mặc dù bị hại đã giải thích không phải do bị hại thông báo nhưng bị cáo vẫn cố tình đến nơi ở của bị hại gây gỗ và dùng dao đâm bị hại gây thương tích chứng tỏ bị cáo phạm tội có tính chất côn đồ; Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sức khỏe của người bị hại và còn làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội có tính chất côn đồ nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm d, Khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Tự nguyện bồi thường thiệt hại khắc phục một phần

hậu cho người bị hại nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm b, s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu, là người lao động làm thuê; bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Sau khi phân tích tính chất mức độ phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ cũng như nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy cần xử bị cáo mức án nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội đã gây ra để răn đe giáo dục và phòng ngừa chung.

[5] Về bồi thường thiệt hại: Bị hại Lê Văn B yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 50.000.000đ, bị cáo đã bồi thường 10.000.000đ, tại phiên tòa bị cáo đồng ý bồi thường theo yêu cầu của bị hại nên ghi nhận.

[6] Về vật chứng vụ án: 01 con dao kiểu thái lan, Cơ quan CSĐT - Công an huyện Bù Đăng đã truy tìm nhưng không thu hồi được, nên không đề cập xử L.

[7] Về án phí: Buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật hình sự và tại Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, L phí Tòa án.

[8] Quan điểm giải quyết vụ án của đại diện Viện Kiểm sát tại phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt: Tuyên bố bị cáo Lê Văn Ngh phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng Khoản 2 Điều 134; Điều 38; điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; điểm d, Khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Lê Văn Ngh 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 14/01/2022.

2. Về bồi thường thiệt hại: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự; các điều 584, 585; 590 Bộ luật dân sự 2015; Buộc bị cáo Lê Văn Ngh tiếp tục bồi thường cho bị hại anh Lê Văn B số tiền 40.000.000đ.

3. Về án phí: Căn cứ vào Pháp Lnh số 10/2009/PL – BTVQH ngày 27/10/2009 của Ủy ban thường vụ Anh hội; Buộc bị cáo Lê Văn Ngh nộp 200.000đ án phí HSST và 2.000.000đ án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo, người bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Phước;
- Sở tư pháp tỉnh Bình Phước;
- Công an tỉnh Bình Phước;
- VKSND huyện Bù Đăng;
- Công an huyện Bù Đăng;
- CCTHADS huyện Bù Đăng;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hs.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

NGUYỄN VĂN HUỆ